

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

**Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:**

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>1</b>	<b>Mức độ và khả năng cung cấp vật tư, vật liệu để thi công công trình</b>		
1.1	- Kê khai rõ về nguồn gốc các loại vật tư, vật liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng của từng loại vật liệu chính (xi măng, cát, đá, đá xanh, cốt thép, gạch bát, gạch chỉ, ngói mũi hài, gỗ lim, vật tư điện, nước, thuốc chống mối,.....) phù hợp với yêu cầu thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Nêu đầy đủ, chi tiết, hợp lý	Đạt
	- Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu tại công trình đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và tiến độ thi công. - Có phương án cung ứng vật tư, vật liệu đáp ứng được tiến độ thi công. - Có phương án tập kết vật tư tại công trường phục vụ các tình huống cấp bách.	Không nêu đầy đủ, không chi tiết, không hợp lý	Không đạt
1.2	Có hợp đồng nguyên tắc của đơn vị cung cấp kèm theo giấy phép đăng ký kinh doanh về vật tư, vật liệu theo đúng đề xuất và tiêu chuẩn kỹ thuật quy định.	Đáp ứng yêu cầu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
<b>2</b>	<b>Hiểu biết về gói thầu và biện pháp tổ chức thi công tổng thể gói thầu</b>		
2.1	Hiểu biết về gói thầu	Nêu đầy đủ, chi tiết, hợp	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		lý	
		Không nêu hoặc có nêu nhưng nêu không đúng	Không đạt
2.2	<p>Trình bày công tác chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị hiện trường xây lắp: thiết bị, máy móc, nhân lực, vật liệu, xây dựng lán trại phục vụ thi công, thiết bị thí nghiệm tại hiện trường.</li> <li>- Chuẩn bị công tác bảo vệ môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh.</li> <li>- Chuẩn bị công tác an toàn lao động.</li> </ul>	Trình bày đầy đủ và chi tiết	Đạt
		Không trình bày hoặc trình bày không đúng	Không đạt
2.3	<p>Tổ chức mặt bằng công trường bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công trình tạm, máy móc, thiết bị thi công, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, giao thông, mặt bằng giải pháp cấp điện trong quá trình thi công đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu;</li> <li>- Khu vực lán trại: Ban chỉ huy công trường, khu vực tập kết vật tư, vật liệu, ...</li> <li>- Kèm bản vẽ bố trí mặt bằng tổ chức thi công hợp lý khả thi.</li> </ul>	Nêu đầy đủ, chi tiết các nội dung	Đạt
		Không nêu hoặc nêu không đúng	Không đạt
2.4	<p>Hệ thống tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có sơ đồ tổ chức của nhà thầu tại công trường: Các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật, chất lượng, vật tư, thiết bị an toàn, an ninh, môi trường</li> <li>- Sơ đồ bố trí các tổ đội thi công</li> </ul>	Nêu đầy đủ, chi tiết các nội dung	Đạt
		Không nêu hoặc nêu không đúng	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3	<b>Biện pháp tổ chức thi công chi tiết các hạng mục công trình</b>		
3.1	<p>Thi công xây dựng: Có thuyết minh và bản vẽ Thi công xây dựng đầy đủ các hạng mục:</p> <p>+ Tu bổ, tôn tạo Tiền tế, Đại bái và Hậu cung: Hạ giải, phá dỡ hiện trạng, Thi công xây dựng cơ bản, thi công tu bổ, tôn tạo phần chuyên ngành mộc, phần nề ngõa, cấp điện, chống mối, phòng cháy chữa cháy.</p> <p>+ Tu bổ, tôn tạo Nhà bếp, Vệ sinh: Đào móng, đổ bê tông lót móng, xây móng gạch chỉ, thi công lắp đặt cốt thép, ván khuôn, đổ bê tông giằng móng, dầm, sàn mái, xây tường gạch chỉ, trát, sơn tường, dầm, mái, phần nề ngõa, dầm, mái, dán ngói mũi hài, thi công bê tông đập nền, bê tông lót nền, lát gạch nền, ốp gạch, thi công cửa đi gỗ, ô thoáng, thi công hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước, lắp đặt thiết bị điện, nước, thi công bể phốt</p> <p>+ Tu bổ, tôn tạo Nghi Môn: Hạ giải, Thi công xây dựng cơ bản, thi công phần chuyên ngành.</p> <p>+ Thi công nhà bao che</p> <p>+ Tháo dỡ nhà Thủ từ, nhà bếp, nhà vệ sinh</p> <p>+ Tu bổ, tôn tạo Sân, tường rào, hệ thống cấp nước, hệ thống Hồ ga, hệ thống rãnh thoát nước, hệ thống cấp điện tổng thể, hệ thống điện chiếu sáng</p>	Có nêu đầy đủ chi tiết	Đạt
		Không nêu hoặc nêu không đúng	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.2	<b>Bố trí mũi thi công</b>	Có sơ đồ và thuyết minh hợp lý, khả thi	Đạt
		Không có sơ đồ và thuyết minh hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi	Không đạt
4	<b>Đảm bảo vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, an toàn về điện trong quá trình thi công</b>		
4.1	<p>Vệ sinh môi trường: có các biện pháp cụ thể nhằm hạn chế hoặc triệt để tác động xấu đến môi trường xung quanh và đảm bảo các yếu tố khác trong quá trình thi công.</p> <p>a. Tiếng ồn, bụi và khói, kiểm soát nước thải, rác thải, vệ sinh;</p> <p>b. Đảm bảo trật tự, trị an trong quá trình xây dựng;</p> <p>c. Hoàn trả mặt bằng, các công trình hạ tầng kỹ thuật sau khi thi công xong.</p>	Có nêu đầy đủ chi tiết	Đạt
		Không nêu hoặc nêu không đúng	Không đạt
4.2	Phòng chống cháy nổ: có giải pháp cụ thể trong quá trình thi công	Có nêu đầy đủ chi tiết	Đạt
		Không nêu hoặc nêu không đúng	Không đạt
4.3	An toàn lao động, an toàn về điện: lập kế hoạch tổng hợp về an toàn theo yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu về xây lắp	Có nêu đầy đủ chi tiết	Đạt
		Không nêu hoặc nêu không đúng	Không đạt
5	<b>Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành</b>		

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có giải pháp bảo hành công trình hợp lý, cụ thể sau khi đưa vào sử dụng đảm bảo chất lượng và quy định</li> <li>- Có cam kết bảo hành công trình <math>\geq 12</math> tháng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Có giải pháp hợp lý, cụ thể.</li> <li>Có cam kết bảo hành công trình <math>\geq 12</math> tháng.</li> </ul>	Đạt
		<ul style="list-style-type: none"> <li>Không có giải pháp hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi.</li> <li>Có cam kết bảo hành công trình <math>&lt; 12</math> tháng.</li> </ul>	Không đạt
<b>6</b>	<b>Các biện pháp bảo đảm chất lượng</b>		
6.1	Lập hệ thống quản lý chất lượng công trình, trong đó quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình.	Nêu đầy đủ, chi tiết các nội dung	Đạt
		Không nêu hoặc nêu không đúng	Không đạt
6.2	Biện pháp kiểm soát, đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị, công nghệ thi công trước và trong quá trình thi công theo tiêu chuẩn và yêu cầu thiết kế	Có nêu đầy đủ chi tiết	Đạt
		Không nêu hoặc nêu không đúng	Không đạt
6.3	Biện pháp kiểm soát, đảm bảo chất lượng cho từng công tác thi công	Nêu đầy đủ, chi tiết các nội dung	Đạt
		Không nêu hoặc nêu không đúng	Không đạt
6.4	Biện pháp, quy trình quản lý chất lượng thi công: chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu; lập phiếu yêu cầu nghiệm thu, nghiệm thu công việc, giai đoạn thi công; lập và ghi nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định; lập bản vẽ hoàn công	Có nêu đầy đủ chi tiết	Đạt
		Không nêu hoặc nêu không đúng	Không đạt
<b>7</b>	<b>Tiến độ thi công</b>		

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1	Thời gian hoàn thành công trình tối đa 240 ngày; tính hợp lý về tiến độ hoàn thành giữa các hạng mục liên quan; phù hợp với phương án kỹ thuật, công nghệ và năng lực thiết bị thi công	Thời gian hoàn thành công trình $\leq$ 240 ngày, hợp lý và phù hợp giữa các hạng mục liên quan, với phương án kỹ thuật, công nghệ và năng lực thiết bị thi công	Đạt
		Thời gian hoàn thành công trình lớn hơn ngày	Không đạt
7.2	Lập biểu đồ huy động công nhân, thiết bị phù hợp với tiến độ thi công.	Có biểu đồ huy động nhân lực và thiết bị phù hợp với tiến độ thi công	Đạt
		Không có biểu đồ huy động nhân lực và thiết bị hoặc có nhưng không phù hợp với tiến độ thi công.	Không đạt
7.3	Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công: Đề xuất biện pháp tăng cường thiết bị, nhân lực khi tiến độ thi công bị chậm trễ, đảm bảo hoàn thành công trình theo tiến độ	Có đề xuất đầy đủ, hợp lý	Đạt
		Không đề xuất hoặc đề xuất nhưng không đầy đủ, không hợp lý	Không đạt
8	<b>Uy tín nhà thầu</b> (từ năm 2023 đến nay)	Nhà thầu có cam kết không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu hoặc nhà thầu vi phạm một trong các hành vi bị cấm trong đấu thầu	Không đạt